

ĐỀ ÁN MỞ NGÀNH ĐÀO TẠO

TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

NGÀNH: CÔNG NGHỆ TÀI CHÍNH

MÃ SỐ: 7340205

PHỤ LỤC 4

**HỒ SƠ XÂY DỰNG, THẨM ĐỊNH
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

Thành phố Hồ Chí Minh, 2023

Số: 348/QĐ-ĐHTCM

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Hội đồng thẩm định
chương trình đào tạo trình độ đại học

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH – MARKETING

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 1138/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc sáp nhập Trường Cao đẳng Tài chính – Hải quan vào Trường Đại học Tài chính – Marketing;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo, đình chỉ hoạt động của ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

Căn cứ Nghị quyết số 50/NQ-HĐT ngày 21 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng Trường Đại học Tài chính – Marketing phê duyệt chủ trương mở ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số 990/QĐ-BTC ngày 27 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc giao thẩm quyền cho Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing;

Theo đề nghị của Trường phòng Quản lý khoa học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo trình độ đại học Ngành Công nghệ tài chính – Mã ngành: 7340205, gồm các Ông (Bà) có tên trong danh sách kèm theo.

Điều 2. Hội đồng có trách nhiệm đánh giá, thẩm định chương trình theo quy định. Hội đồng tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 3. Trường phòng Quản lý Khoa học và các thành viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. ✓

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (để biết);
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, QLKH. ✓

TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
TÀI CHÍNH
MARKETING
HIỆU TRƯỞNG
PGS.TS Phạm Tiến Đạt



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH CÔNG NGHỆ TÀI CHÍNH – MÃ NGÀNH: 7340205

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 348/QĐ-ĐHTCM ngày 17 tháng 02 năm 2023
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing)

STT	Họ và tên	Học hàm Học vị	Ngành/ Chuyên ngành học	Chức danh Hội đồng	Chức vụ Đơn vị
1	Phạm Tiến Đạt	Phó giáo sư Tiến sĩ	Tài chính – Ngân hàng	Chủ tịch	Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing
2	Hoàng Khánh	Tiến sĩ	Tài chính – Ngân hàng	Phản biện 1	Giảng viên Trường Đại học Kinh tế TP. HCM
3	Nguyễn Minh Nhật	Tiến sĩ	Tài chính – Ngân hàng	Phản biện 2	Giảng viên Trường Đại học Ngân hàng Tp.HCM
4	Nguyễn Hữu Tuấn	Tiến sĩ	Tài chính – Ngân hàng	Ủy viên	Công ty cổ phần chứng khoán SSI
5	Phạm Quốc Việt	Tiến sĩ	Tài chính – Ngân hàng	Ủy viên Kiêm thư ký	Viện trưởng Viện Đào tạo sau đại học

Tổng cộng danh sách: 05 thành viên./.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 02 năm 2023

**BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
ĐỊNH HƯỚNG ỨNG DỤNG**

1. Tên ngành đào tạo: Công nghệ tài chính

2. Thời gian, địa điểm:

Thời gian: 16g30, 20/02/2023

Địa điểm: Phòng A.105, 778 Nguyễn Kiệm, Phường 4, Q. Phú Nhuận, Tp.HCM

3. Quyết định hội đồng thẩm định: 348/QĐ-ĐHTCM ngày 17/02/2023

4. Thành phần tham dự:

6.1 Hội đồng thẩm định:

STT	Họ và tên	Học hàm Học vị	Ngành/ Chuyên ngành học	Chức danh Hội đồng	Chức vụ Đơn vị
1	Phạm Tiến Đạt	Phó giáo sư Tiến sĩ	Tài chính – Ngân hàng	Chủ tịch	Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing
2	Hoàng Khánh	Tiến sĩ	Tài chính – Ngân hàng	Phản biện 1	Giảng viên Trường Đại học Kinh tế TP. HCM
3	Nguyễn Minh Nhật	Tiến sĩ	Tài chính – Ngân hàng	Phản biện 2	Giảng viên Trường Đại học Ngân hàng Tp.HCM
4	Nguyễn Hữu Tuấn	Tiến sĩ	Tài chính – Ngân hàng	Ủy viên	Công ty cổ phần chứng khoán SSI
5	Phạm Quốc Việt	Tiến sĩ	Tài chính – Ngân hàng	Ủy viên Kiêm thư ký	Viện trưởng Viện Đào tạo sau đại học

4.2 Nhóm thực hiện:

T.S. Nguyễn Minh Phước thay mặt Hội đồng xây dựng CĐT
trình bày các nội dung chính của CĐT.

4.3 Khách mời:

5. Nội dung cuộc họp: Cuộc họp được tiến hành với các nội dung sau đây:

5.1. Báo cáo tóm tắt quá trình xây dựng chương trình đào tạo và nội dung chương trình đào tạo

TS. Nguyễn Minh Phước trình bày.

5.2. Ý kiến của các thành viên Hội đồng thẩm định

a) Phản biện 1: TS. Hoàng Khánh (có phiếu nhận xét phản biện đầu kèm)

Một số ý kiến trao đổi chính:

- Cần có số từng hướng dẫn PO & PLO, cần rõ ràng.
- Cần định rõ rõ mục tiêu đào tạo và từ việc làm (tự trong Fun/tech)
- Cần nhắc tới học Toán rời rạc; định hướng Toán cao cấp sau chuyên ngành.

- Nên thêm 2 môn: logic máy & tư duy nhân tạo, STC/luận văn.

- Nên có số 6 môn, chứ không phải khác biệt với CĐT tương tự ở Việt Nam.

b) Phản biện 2: TS. Nguyễn Minh Phái (có phiếu nhận xét phản biện đầu kèm). Một số ý kiến, trao đổi chính:

- Cần thể hiện rõ định hướng ứng dụng trong PO & PLO.
- Cần đảm bảo từng hướng dẫn PO & PLO về nội dung & cách dạy.

- PLO tiếp Anh căn cứ thí nghiệm (không ngại ngại 3/6 & tiếp đặng)
- Căn nhắc tên môn Robot Process Automation: môn học tương, liên kết với ngành đại chúng.
- Hội kết tại liên tham khảo không tiếng Anh, căn nhắc (đi tu học phai c/ lý nên: TS. Nguyễn Hữu Tuấn (Cố gắng nhắc nhở và phản biện đến cùng)
- Nên có yêu cầu tổ chức về tiếp Anh & cũng nhắc nhở tin tức liên tham phai CTD.
- Nên có việc soạn lược phần tiếng Anh cho sinh viên đã có chuyên môn để học (4/6 từ lên).
- Nên phát triển môn tự chọn tương ứng cùng Tech và Fin.
- d/ lý nên tham khảo: TS. Phạm Quốc Việt (Cố gắng nhắc nhở và phản biện đến cùng):
- Nên có chuẩn đầu ra (tiếp Anh, CNTT...)
- Nên có kế hoạch triển khai theo từng giai đoạn chuẩn.
- Nên có hạn phạt đảm bảo chất lượng.
- d/ Chuẩn P&S TS. Phạm Tiến Đạt (Cố gắng nhắc nhở và phản biện đến cùng):
- Yêu cầu giải trình thêm việc chuẩn bị cho việc nắm một tài liệu, tài liệu tham khảo, giảng viên, phương pháp học, phản ứng...
- Ngại chống từ chối khó, không nên từ chối các khó khăn theo yêu cầu.

5.3. Ý kiến giải trình của nhóm xây dựng chương trình

PGS.TS. Nguyễn Thị Mỹ Linh trình bày các ý kiến (120TC);
khả năng hiểu được theo quy định Trường, đến đến mức phải chú ý
cách học với tư duy nhân tạo. Học viên không cần phải hiểu, mà
chỉ cần công nhận và giải thích.
Học viên đã được/sẽ xét giải quyết vấn đề; đồng thời tự tại
với các trường học, không cần phải giải quyết vấn đề.

6. Kết luận của Hội đồng:

Đồng ý thông qua Chương trình đào tạo công nghệ tài chính,
có điều chỉnh theo gợi ý của hội đồng: mức tiền đào tạo, chuẩn
đầu ra, vị trí việc làm & các gợi ý lý luận.

Cuộc họp kết thúc lúc 18 giờ 30 phút cùng ngày.

Chủ tịch hội đồng



PGS.TS Phạm Tiến Đạt

Ủy viên



TS. Nguyễn Hữu Tuấn

Phản biện 1



TS. Hoàng Khánh

Phản biện 2



TS. Nguyễn Minh Nhật

Ủy viên kiêm thư ký



TS. Phạm Quốc Việt

**PHIẾU NHẬN XÉT PHẢN BIỆN
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
ĐỊNH HƯỚNG ỨNG DỤNG**

Ngành đào tạo: **Cử nhân Công nghệ Tài chính**

Người nhận xét (HH/HV, họ tên): TS. Hoàng Khánh

Ngành/chuyên ngành học: Tài chính – Ngân hàng

Cơ quan công tác: Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh

Chức danh trong hội đồng: Phản biện 1

Ý KIẾN NHẬN XÉT

1. Về mục tiêu của chương trình:

Mục tiêu của chương trình đào tạo (từ đây gọi tắt là CTĐT) về cơ bản đã nêu rõ được kỳ vọng của cơ sở đào tạo về năng lực và triển vọng nghề nghiệp của sinh viên tốt nghiệp chương trình trong tương lai, đồng thời thể hiện được định hướng đào tạo ứng dụng nhằm đáp ứng được nhu cầu của các nhà tuyển dụng nói chung. Các mục tiêu cụ thể của CTĐT về kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm là phù hợp và thiết thực đối với yêu cầu nhân sự cụ thể ngày càng cao của thị trường lao động sau đại dịch COVID-19, đó là yêu cầu nhân sự có kiến thức và kỹ năng tổng hợp về cả tài chính kinh doanh lẫn công nghệ.

Các mục tiêu của CTĐT nhất quán với tầm nhìn và chiến lược phát triển của Trường Đại học Tài chính – Marketing, nhu cầu phát triển không ngừng và nhanh chóng của nền kinh tế số - tài chính ngân hàng Việt Nam hiện nay, và phù hợp với mục tiêu của giáo dục đại học theo Luật Giáo dục đại học và Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

2. Về chuẩn đầu ra :

Nhìn chung, chuẩn đầu ra của CTĐT Cử nhân Công nghệ tài chính trong Bản mô tả CTĐT đã cho thấy có hệ thống, rõ ràng và chi tiết về đầu ra về kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm. Những chuẩn đầu ra được nêu về cơ bản là thiết thực và nhất quán với yêu cầu riêng của lĩnh vực đào tạo, phù hợp với mục tiêu đào tạo đã nêu trong Bản mô tả CTĐT.

Chuẩn đầu ra CTĐT có khả năng đo lường, đánh giá được theo các cấp độ tư duy làm căn cứ thiết kế, thực hiện và cải tiến nội dung và phương pháp giảng dạy ; kiểm tra, đánh giá kết quả học tập và cấp bằng cho sinh viên hoàn thành CTĐT.

Chuẩn đầu ra CTĐT bảo đảm tính liên thông với trình độ cao hơn (nếu có), đồng thời có thể tạo điều kiện liên thông với các chương trình tương đương bậc cử nhân ngành tài chính ngân hàng.

Các chuẩn đầu ra CTĐT theo tôi là hoàn toàn khả thi đối với phần lớn sinh viên trong thời gian tiêu chuẩn. Sinh viên tốt nghiệp chương trình đào tạo này có thể đáp ứng một phần lớn các yêu cầu đa dạng hiện nay của các nhà tuyển dụng trên thị trường và các bên liên quan.

3. Về cấu trúc và nội dung của chương trình đào tạo:

CTĐT có khối lượng là 120 tín chỉ chia thành sáu cấu phần chính: Kiến thức đại cương, kiến thức cơ sở ngành, Kiến thức ngành, kiến thức chuyên ngành, kiến thức bổ trợ ngành và nội dung tốt nghiệp. Phân bổ số lượng tín chỉ giữa các cấu phần về cơ bản là phù hợp.

Cấu phần giáo dục đại cương gồm đầy đủ các môn học theo quy định hiện hành. Các thành phần chuyên môn từ đại cương tới cơ sở ngành, ngành, và chuyên ngành có sự tiếp nối và phát triển từ cơ bản tới nâng cao, từ học phần bắt buộc tới học phần tự chọn, từ các nội dung lý thuyết tới thực hành. Nội dung các học phần về cơ bản là phù hợp với yêu cầu tổng thể và chuẩn đầu ra của CTĐT. Các học phần của CTĐT đều có mô tả rõ ràng về

điều kiện tiên quyết, mục tiêu, yêu cầu đầu vào, đầu ra, số tín chỉ, nội dung, đặc điểm chuyên môn, từ đó đóng góp rõ nét trong thực hiện mục tiêu và chuẩn đầu ra của CTĐT.

4. Về mức độ đáp ứng yêu cầu của quy chế đào tạo và các quy định liên quan khác

CTĐT về cơ bản và phù hợp và đáp ứng được các yêu cầu quy chế đào tạo và các quy định liên quan khác.

5. Ý kiến khác

Ngoài những nhận xét trên, tôi có một số góp ý thêm với Ban soạn thảo CTĐT tham khảo như sau:

Theo quan điểm cá nhân, tôi tin tưởng rằng đây là một CTĐT chất lượng có chuẩn đầu ra phù hợp với Khung trình độ quốc gia Việt Nam, nhưng bản mô tả CTĐT vẫn cần có bảng so sánh cụ thể đánh giá chuẩn đầu ra với Khung trình độ quốc gia Việt Nam. Bản mô tả hiện tại chưa nêu rõ nội dung này.

Nhóm soạn thảo nên bổ sung một bảng so sánh sự khác biệt giữa CTĐT Công nghệ tài chính của nhà trường với các chương trình tương tự hiện có tại Việt Nam, để từ đó chỉ ra được rõ phân khúc thị trường lao động mà chương trình đang nhắm tới: sinh viên tốt nghiệp CTĐT này sẽ có chuyên môn thiên hướng về tài chính hơn hay công nghệ hơn. Đây là một câu hỏi quan trọng quyết định hướng tiếp cận lâu dài của chương trình.

Chuẩn đầu ra về mức độ tự chủ và trách nhiệm nên nhấn thêm về yếu tố đạo đức trong lĩnh vực công nghệ tài chính, như tinh thần đã nêu ra cụ thể trong mục tiêu của CTĐT (PO6). Công nghệ tài chính, tài chính phi tập trung hiện tại chưa được quản lý chặt chẽ và thiếu các quy định rõ ràng so với lĩnh vực tài chính truyền thống, do đó vấn đề đạo đức cần được nhấn mạnh trong chuẩn đầu ra, ví dụ như POL10 của CTĐT có thể bổ sung thêm yếu tố này. Thực tế là trong CTĐT đã có môn “Đạo đức nghề nghiệp trong Fintech”. Đây là một môn học quan trọng để góp phần đào tạo sinh viên đúng hướng, góp phần vào nâng cao ý thức về đạo đức nghề nghiệp và phát triển bền vững.

Môn học **Máy học và trí tuệ nhân tạo (Fintech)** nên tách thành hai học phần: Máy học (Machine learning) và Trí tuệ nhân tạo (Artificial intelligence) vì mỗi thành phần kiến

thức này đều rất rộng và yêu cầu sinh viên thời lượng thực hành rất nhiều. Khi gộp chung hai thành phần kiến thức này vào một học phần ba tín chỉ, nội dung môn học sẽ bị dàn trải hoặc quá nặng cho học viên. Phân bổ thời lượng tín chỉ cho lý thuyết-thực hành cho môn học này hiện tại là 2-1, cộng với 105 giờ tự học là chưa đủ để người học có thể nắm được các nội dung cơ bản và thực hành của máy học và trí tuệ nhân tạo trong Fintech. Do đó, việc chia tách và thiết kế lại học phần này thành hai học phần riêng biệt sẽ góp phần nâng cao chiều sâu học phần và bảo đảm đầu ra sinh viên tốt hơn.

Ngoài ra, một điểm cần lưu ý khác là cấu phần tốt nghiệp hiện tại chỉ chiếm sáu tín chỉ trong khi chương trình đào tạo tương tự tại các trường đại học khác thường chiếm lượng tín chỉ lớn hơn (khoảng 10 tín chỉ). Do tính chất ứng dụng của ngành công nghệ tài chính, việc kiến tập, thực tập và thực hành đóng vai trò cao trong việc bồi dưỡng kỹ năng của sinh viên, do đó thời lượng chương trình dành cho khóa luận tốt nghiệp nên được đánh giá lại. Về cơ bản, CTĐT hiện tại có khối lượng 120 tín chỉ, vì vậy còn dư địa để điều chỉnh.

Bản mô tả CTĐT nên có thông tin thêm về kế hoạch và quy mô tuyển sinh của chương trình, và bổ sung mapping của chương trình (phân bổ các học phần theo các học kỳ và năm học). Cuối cùng, Bản mô tả CTĐT còn có một số lỗi chính tả và format căn lề trong văn bản, đề nghị Tổ soạn thảo rà soát và hoàn thiện văn bản này.

6. Kết luận

Căn cứ vào nội dung Bản mô tả CTĐT Cử nhân Công nghệ tài chính, tôi đề nghị thông qua CTĐT có chỉnh sửa theo góp ý.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 02 năm 2023

Người nhận xét
(ký và ghi rõ họ tên)



Hoàng Khánh

**PHIẾU NHẬN XÉT PHẢN BIỆN
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
ĐỊNH HƯỚNG ỨNG DỤNG**

Ngành đào tạo: **Công nghệ tài chính**

Người nhận xét (HH/HV, họ tên): TS. Nguyễn Minh Nhật

Ngành/chuyên ngành học: Tài chính – Ngân hàng

Cơ quan công tác: Trường Đại học Ngân hàng TP.HCM

Chức danh trong hội đồng: Phản biện 2

Ý KIẾN NHẬN XÉT

1. Về mục tiêu của chương trình:

Mục tiêu của CTĐT về cơ bản đã đáp ứng được yêu cầu :

- *Phản ánh rõ kỳ vọng của CSĐT về năng lực và triển vọng nghề nghiệp của người tốt nghiệp trong tương lai.*
- *Thể hiện được định hướng đào tạo (định hướng ứng dụng), đáp ứng nhu cầu của giới tuyển dụng và các bên liên quan.*
- *Gắn kết với tầm nhìn, sứ mạng và chiến lược phát triển Trường, nhu cầu xã hội; phù hợp với mục tiêu của giáo dục đại học theo Luật giáo dục đại học và Khung trình độ quốc gia Việt Nam.*

2. Về chuẩn đầu ra :

Chuẩn đầu ra của CTĐT phù hợp với mục tiêu của CTĐT và đáp ứng được các yêu cầu như :

- *Rõ ràng và thiết thực, thể hiện kết quả học tập mà người tốt nghiệp cần đạt được về hiểu biết chung và năng lực cốt lõi ở trình độ đại học, những yêu cầu riêng của lĩnh vực và ngành đào tạo.*
- *Đo lường, đánh giá được theo các cấp độ tư duy làm căn cứ thiết kế, thực hiện và cải tiến nội dung và phương pháp giảng dạy ; kiểm tra, đánh giá kết quả học tập và cấp văn bằng cho người học.*

- Nhất quán với mục tiêu của CTĐT, thể hiện được sự đóng góp rõ nét đồng thời phản ánh được những yêu cầu mang tính đại diện cao của giới tuyển dụng và các bên liên quan khác.
- Nêu rõ bậc, trình độ cụ thể và đáp ứng chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm, năng lực cần thiết theo quy định cho bậc trình độ tương ứng theo Khung trình độ quốc gia Việt Nam.
- Cụ thể hóa một cách đầy đủ và rõ nét trong chuẩn đầu ra của các học phần và thành phần trong chương trình đào tạo, đồng thời thực hiện một cách có hệ thống thông qua liên kết giữa các học phần và thành phần.
- Đảm bảo tính khả thi, phù hợp với khối lượng của chương trình để phần lớn người học đã đáp ứng chuẩn đầu vào có khả năng hoàn thành CTĐT theo thời gian tiêu chuẩn.

3. Về cấu trúc và nội dung của chương trình đào tạo:

Cấu trúc và nội dung của chương trình đào tạo phù hợp và đáp ứng theo yêu cầu :

- Có khối lượng 120 tín chỉ.
- Giáo dục đại cương gồm các môn lý luận chính trị, pháp luật, giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng – an ninh theo quy định hiện hành.
- Thể hiện rõ vai trò của từng thành phần, học phần, sự liên kết logic và bổ trợ lẫn nhau giữa các thành phần, học phần đảm bảo thực hiện mục tiêu, yêu cầu tổng thể của chương trình đào tạo.
- Thể hiện rõ đặc điểm và yêu cầu chung về chuyên môn, nghề nghiệp trong lĩnh vực, nhóm ngành ở trình độ đào tạo, tạo điều kiện để liên thông giữa các ngành và trình độ đào tạo; đồng thời thể hiện đặc điểm và yêu cầu riêng của ngành đào tạo.
- Quy định rõ ràng thành phần chính yếu bắt buộc đối với tất cả người học; đồng thời đưa ra các thành phần bổ trợ, tự chọn để người học lựa chọn học theo phù hợp với định hướng nghề nghiệp của bản thân.
- Định hướng cho người học đồng thời đảm bảo tính linh hoạt, tạo điều kiện cho người học xây dựng kế hoạch học tập cá nhân theo tiến độ và trình độ phù hợp với năng lực và điều kiện của bản thân.
- Mỗi thành phần, học phần của chương trình đào tạo phải quy định mục tiêu, yêu cầu đầu vào, đầu ra, số tín chỉ, nội dung, đặc điểm chuyên môn ; đóng góp rõ nét trong thực hiện mục tiêu và chuẩn đầu ra của CTĐT.

5. Về mức độ đáp ứng yêu cầu của quy chế đào tạo và các quy định liên quan khác

Đáp ứng yêu cầu theo quy định.

6. Ý kiến khác

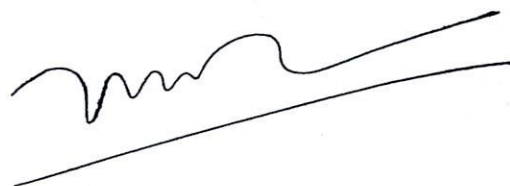
- Rà soát lại mục tiêu của chương trình đào tạo, đảm bảo theo định hướng nghiên cứu; đồng thời đảm bảo tính thống nhất giữa mục tiêu chương trình đào tạo và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.
- Rà soát lại PL06, nên cân nhắc điều chỉnh lại theo hướng đạt chứng chỉ ngoại ngữ **tương đương** bậc 4 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.
- Chuẩn đầu ra của CTĐT cần được diễn đạt theo thang đo Bloom để phản ánh được mục tiêu của CTĐT.
- Nên xem xét tách môn học Máy học và trí tuệ nhân tạo thành 2 môn học.
- Rà soát lại học phần thực hành nghề nghiệp 1 và 2, tăng cường nội dung thực hành liên quan đến công nghệ tài chính.
- Rà soát lại các môn học tiền đề, đảm bảo các môn học tiền đề có trong chương trình đào tạo.

7. Kết luận

Thông qua CTĐT có chỉnh sửa theo góp ý.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 02 năm 2023

Người nhận xét
(ký và ghi rõ họ tên)



TS. Nguyễn Minh Nhật

**PHIẾU NHẬN XÉT PHẢN BIỆN
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
ĐỊNH HƯỚNG ỨNG DỤNG**

Ngành đào tạo: Công nghệ tài chính

Người nhận xét (HH/HV, họ tên): Nguyễn Hữu Tuấn

Ngành/chuyên ngành học: Tài chính- Ngân hàng

Cơ quan công tác: Công ty Cổ Phần Chứng khoán SSI

Chức danh trong hội đồng: Ủy viên

Ý KIẾN NHẬN XÉT

1. Về mục tiêu của chương trình:

Yêu cầu: Mục tiêu của CTĐT phải

- *Nêu rõ kỳ vọng của CSĐT về năng lực và triển vọng nghề nghiệp của người tốt nghiệp trong tương lai.*
- *Phải thể hiện được định hướng đào tạo (định hướng ứng dụng), đáp ứng nhu cầu của giới tuyển dụng và các bên liên quan.*
- *Gắn kết với tầm nhìn, sứ mạng và chiến lược phát triển Trường, nhu cầu xã hội; phù hợp với mục tiêu của giáo dục đại học theo Luật giáo dục đại học và Khung trình độ quốc gia Việt Nam.*

.....Chương trình đào tạo đáp ứng các yêu cầu từ mục tiêu của

.....Khung trình độ đại học định hướng ứng dụng.....

.....

.....

.....

.....

2. Về chuẩn đầu ra :

Yêu cầu: Chuẩn đầu ra của CTĐT phải:

- Rõ ràng và thiết thực, thể hiện kết quả học tập mà người tốt nghiệp cần đạt được về hiểu biết chung và năng lực cốt lõi ở trình độ đại học, những yêu cầu riêng của lĩnh vực và ngành đào tạo.
- Phải đo lường, đánh giá được theo các cấp độ tư duy làm căn cứ thiết kế, thực hiện và cải tiến nội dung và phương pháp giảng dạy ; kiểm tra, đánh giá kết quả học tập và cấp văn bằng cho người học.
- Phải nhất quán với mục tiêu của CTĐT, thể hiện được sự đóng góp rõ nét đồng thời phản ánh được những yêu cầu mang tính đại diện cao của giới tuyển dụng và các bên liên quan khác.
- Phải chỉ rõ bậc, trình độ cụ thể và đáp ứng chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm, năng lực cần thiết theo quy định cho bậc trình độ tương ứng theo Khung trình độ quốc gia Việt Nam.
- Phải đảm bảo tính liên thông với trình độ cao hơn (nếu có), đồng thời tạo điều kiện liên thông ngang giữa các chương trình có cùng trình độ đào tạo, nhất là những chương trình có cùng nhóm ngành hoặc cùng lĩnh vực.
- Phải cụ thể hóa một cách đầy đủ và rõ nét trong chuẩn đầu ra của các học phần và thành phần trong chương trình đào tạo, đồng thời thực hiện một cách có hệ thống thông qua liên kết giữa các học phần và thành phần.
- Phải đảm bảo tính khả thi, phù hợp với khối lượng của chương trình để phần lớn người học đã đáp ứng chuẩn đầu vào có khả năng hoàn thành CTĐT theo thời gian tiêu chuẩn.

Chương trình đào tạo đảm bảo các yêu cầu về chuẩn đầu ra

3. Về cấu trúc và nội dung của chương trình đào tạo:

Yêu cầu: Chuẩn đầu ra của CTĐT phải:

- Có khối lượng tối thiểu 120 tín chỉ.
- Giáo dục đại cương bắt buộc gồm các môn lý luận chính trị, pháp luật, giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng – an ninh theo quy định hiện hành.
- Phải thể hiện rõ vai trò của từng thành phần, học phần, sự liên kết logic và hỗ trợ lẫn nhau giữa các thành phần, học phần đảm bảo thực hiện mục tiêu, yêu cầu tổng thể của chương trình đào tạo.
- Phải thể hiện rõ đặc điểm và yêu cầu chung về chuyên môn, nghề nghiệp trong lĩnh vực, nhóm ngành ở trình độ đào tạo, tạo điều kiện để liên thông giữa các ngành và trình độ đào tạo; đồng thời thể hiện đặc điểm và yêu cầu riêng của ngành đào tạo.
- Phải quy định rõ ràng thành phần chính yếu bắt buộc đối với tất cả người học; đồng thời đưa ra các thành phần hỗ trợ, tự chọn để người học lựa chọn học theo phù hợp với định hướng nghề nghiệp của bản thân.
- Phải định hướng cho người học đồng thời đảm bảo tính mềm dẻo, tạo điều kiện cho người học xây dựng kế hoạch học tập cá nhân theo tiến độ và trình độ phù hợp với năng lực và điều kiện của bản thân.
- Mỗi thành phần, học phần của chương trình đào tạo phải quy định mục tiêu, yêu cầu đầu vào, đầu ra, số tín chỉ, nội dung, đặc điểm chuyên môn; đóng góp rõ nét trong thực hiện mục tiêu và chuẩn đầu ra của CTĐT.

Chương trình có khối lượng 120 tín chỉ, các học phần
đảm bảo về cấu trúc và nội dung của chuẩn đầu
ra

5. Về mức độ đáp ứng yêu cầu của quy chế đào tạo và các quy định liên quan khác

Đáp ứng các yêu cầu của quy chế đào tạo và các quy định liên quan

6. Ý kiến khác

- Học nhân luật đại lượng nên có thêm phần về rủi ro an ninh mạng hoặc có ngay khóa giới thiệu về an ninh mạng
- Học nhân tin học ứng dụng có thể xem xét miễn học phần này nếu sinh viên có các chứng chỉ tin học cấp độ tương đương
- Nên có thể thảo luận thêm về chuẩn đầu ra về mức độ kết hợp công nghệ và tài chính nhằm giúp người học nhận diện về đầu ra khi tham gia ngành học
- Nên có giới thiệu về yêu cầu tổng quát để theo học ngành này
- Môn học tự chọn nên có thêm các môn về chuyên ngành tài chính có 3 các ngành khác là tổng tài chính, tổng tài chính và tổng tài chính

7. Kết luận (thông qua CTĐT không cần chỉnh sửa, hoặc thông qua CTĐT có chỉnh sửa theo góp ý, hoặc không thông qua CTĐT có nêu lý do cụ thể)

.....Thông qua chứng tình đã tạo không cần chỉnh sửa.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 02 năm 2023

Người nhận xét
(ký và ghi rõ họ tên)



Nguyễn Hữu Tuấn

PHIẾU NHẬN XÉT PHẢN BIỆN
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
ĐỊNH HƯỚNG ỨNG DỤNG

Ngành đào tạo: *Công nghệ tài chính*.

Người nhận xét (HH/HV, họ tên): TS. Phạm Quốc Việt

Ngành/chuyên ngành học: Tài chính – Ngân hàng

Cơ quan công tác: Trường Đại học Tài chính - Marketing

Chức danh trong hội đồng: Ủy viên thư ký

Ý KIẾN NHẬN XÉT

1. Về mục tiêu của chương trình:

Yêu cầu: Mục tiêu của CTĐT phải

- *Nêu rõ kỳ vọng của CSĐT về năng lực và triển vọng nghề nghiệp của người tốt nghiệp trong tương lai.*
- *Phải thể hiện được định hướng đào tạo (định hướng ứng dụng), đáp ứng nhu cầu của giới tuyển dụng và các bên liên quan.*
- *Gắn kết với tầm nhìn, sứ mạng và chiến lược phát triển Trường, nhu cầu xã hội; phù hợp với mục tiêu của giáo dục đại học theo Luật giáo dục đại học và Khung trình độ quốc gia Việt Nam.*

Bản mô tả CTĐT thể hiện mục tiêu chung: Đào tạo cử nhân ngành Công nghệ tài chính có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt; vận dụng được những kiến thức cơ bản về kinh tế - xã hội, có năng lực ứng dụng, phân tích, đánh giá chính sách và giải quyết các vấn đề chuyên môn trong lĩnh vực Công nghệ tài chính”; và 7 mục tiêu cụ thể.

Kỳ vọng CTĐT gắn với vị trí việc làm sau tốt nghiệp trong ngành công nghệ tài chính.

CTĐT nêu rõ định hướng ứng dụng, đáp ứng tốt nhu cầu của thị trường lao động.

Định hướng đào tạo này phù hợp với tầm nhìn, sứ mạng và mục tiêu chiến lược của Trường.

2. Về chuẩn đầu ra :

Yêu cầu: Chuẩn đầu ra của CTĐT phải:

- Rõ ràng và thiết thực, thể hiện kết quả học tập mà người tốt nghiệp cần đạt được về hiểu biết chung và năng lực cốt lõi ở trình độ đại học, những yêu cầu riêng của lĩnh vực và ngành đào tạo.
- Phải đo lường, đánh giá được theo các cấp độ tư duy làm căn cứ thiết kế, thực hiện và cải tiến nội dung và phương pháp giảng dạy ; kiểm tra, đánh giá kết quả học tập và cấp văn bằng cho người học.
- Phải nhất quán với mục tiêu của CTĐT, thể hiện được sự đóng góp rõ nét đồng thời phản ánh được những yêu cầu mang tính đại diện cao của giới tuyển dụng và các bên liên quan khác.
- Phải chỉ rõ bậc, trình độ cụ thể và đáp ứng chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm, năng lực cần thiết theo quy định cho bậc trình độ tương ứng theo Khung trình độ quốc gia Việt Nam.
- Phải đảm bảo tính liên thông với trình độ cao hơn (nếu có), đồng thời tạo điều kiện liên thông ngang giữa các chương trình có cùng trình độ đào tạo, nhất là những chương trình có cùng nhóm ngành hoặc cùng lĩnh vực.
- Phải cụ thể hóa một cách đầy đủ và rõ nét trong chuẩn đầu ra của các học phần và thành phần trong chương trình đào tạo, đồng thời thực hiện một cách có hệ thống thông qua liên kết giữa các học phần và thành phần.
- Phải đảm bảo tính khả thi, phù hợp với khối lượng của chương trình để phần lớn người học đã đáp ứng chuẩn đầu vào có khả năng hoàn thành CTĐT theo thời gian tiêu chuẩn.

Chuẩn đầu ra bao gồm 4 PLO về kiến thức, 4 PLO về kỹ năng, 2 PLO về năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm. Nhìn chung các PLO được trình bày phù hợp với khung trình độ quốc gia VN, trình độ đại học.

6 PLO đầu tiên có thể đo lường được, phù hợp 6 cấp độ nhận thức theo thang đo Bloom. 4 PLO còn lại sử dụng động từ khó đo lường mức độ (có/có thể), nên có điều chỉnh cho phù hợp hơn.

Các PLO này được trình bày trong ma trận có liên kết chặt chẽ với mục tiêu đào tạo.

Mặt khác, các PLO này được phản ánh đầy đủ trong các khối kiến thức đại cương, kiến thức cơ sở, kiến thức ngành – chuyên ngành – bổ trợ và học phần tốt nghiệp, với tỷ trọng và mức độ khác nhau.

3. Về cấu trúc và nội dung của chương trình đào tạo:

Yêu cầu: Chuẩn đầu ra của CTĐT phải:

- Có khối lượng tối thiểu 120 tín chỉ.

- Giáo dục đại cương bắt buộc gồm các môn lý luận chính trị, pháp luật, giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng – an ninh theo quy định hiện hành.
- Phải thể hiện rõ vai trò của từng thành phần, học phần, sự liên kết logic và bổ trợ lẫn nhau giữa các thành phần, học phần đảm bảo thực hiện mục tiêu, yêu cầu tổng thể của chương trình đào tạo.
- Phải thể hiện rõ đặc điểm và yêu cầu chung về chuyên môn, nghề nghiệp trong lĩnh vực, nhóm ngành ở trình độ đào tạo, tạo điều kiện để liên thông giữa các ngành và trình độ đào tạo; đồng thời thể hiện đặc điểm và yêu cầu riêng của ngành đào tạo.
- Phải quy định rõ ràng thành phần chính yếu bắt buộc đối với tất cả người học; đồng thời đưa ra các thành phần bổ trợ, tự chọn để người học lựa chọn học theo phù hợp với định hướng nghề nghiệp của bản thân.
- Phải định hướng cho người học đồng thời đảm bảo tính mềm dẻo, tạo điều kiện cho người học xây dựng kế hoạch học tập cá nhân theo tiến độ và trình độ phù hợp với năng lực và điều kiện của bản thân.
- Mỗi thành phần, học phần của chương trình đào tạo phải quy định mục tiêu, yêu cầu đầu vào, đầu ra, số tín chỉ, nội dung, đặc điểm chuyên môn; đóng góp rõ nét trong thực hiện mục tiêu và chuẩn đầu ra của CTĐT.

Cấu trúc CTĐT gồm 6 phần: khối kiến thức đại cương, kiến thức cơ sở, kiến thức ngành, kiến thức chuyên ngành, kiến thức bổ trợ và học phần tốt nghiệp, với tổng số tín chỉ là 120, trong đó có 105 tín chỉ bắt buộc và 15 tín chỉ tự chọn (nằm trong khối kiến thức chuyên ngành và bổ trợ). Kết cấu này phù hợp cho liên thông ngang với các chuyên ngành khác và các ngành khác trong nhóm ngành Kinh doanh và quản lý.

Trong cấu trúc CTĐT, tỷ trọng các tín chỉ lý thuyết là 96, thực hành là 24, chiếm tỷ trọng 20%. Kết cấu này phù hợp với định hướng ứng dụng.

Ma trận các học phần cho thấy mỗi học phần đều hướng đến đáp ứng một số PLO của CTĐT với mức độ khác nhau.

Mỗi học phần trong CTĐT được giới thiệu mục tiêu, tóm tắt nội dung, các PLO được đáp ứng.

5. Về mức độ đáp ứng yêu cầu của quy chế đào tạo và các quy định liên quan khác

Nếu đối chiếu với quy định của Bộ GDĐT và của Trường, nhóm biên soạn cần bổ sung:

- Chuẩn đầu vào của CTĐT: tốt nghiệp THPT, chuẩn ngoại ngữ (nếu có), các phương thức tuyển sinh và tiêu chí xét trúng tuyển (thay vì chỉ nêu chung là theo Đề án tuyển sinh hàng năm).

- Kế hoạch giảng dạy theo khung thời gian chuẩn (thay vì chỉ nêu thực hiện theo quy chế đào tạo trình độ đại học hình thức chính quy theo tín chỉ).
- Các biện pháp đảm bảo chất lượng.

6. Ý kiến khác

Không có.

7. Kết luận (thông qua CTĐT không cần chỉnh sửa, hoặc thông qua CTĐT có chỉnh sửa theo góp ý, hoặc không thông qua CTĐT có nêu lý do cụ thể)

Về kết cấu và nội dung chính, CTĐT trình độ đại học ngành Công nghệ tài chính của Trường Đại học Tài chính – Marketing đáp ứng các quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Đồng ý thông qua CTĐT theo góp ý của Hội đồng thẩm định.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 02 năm 2023

Người nhận xét
(ký và ghi rõ họ tên)



TS. Phạm Quốc Việt

PHIẾU NHẬN XÉT PHẢN BIỆN
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
ĐỊNH HƯỚNG ỨNG DỤNG

Ngành đào tạo: Công nghệ tài chính

Người nhận xét (HH/HV, họ tên): *Phạm Tiến Đạt*

Ngành/chuyên ngành học: *TZMT*

Cơ quan công tác: *Tổng DT Tài chính - Marketing*

Chức danh trong hội đồng: *Chủ tịch*

Ý KIẾN NHẬN XÉT

1. Về mục tiêu của chương trình:

Yêu cầu: Mục tiêu của CTĐT phải

- *Nêu rõ kỳ vọng của CSĐT về năng lực và triển vọng nghề nghiệp của người tốt nghiệp trong tương lai.*
- *Phải thể hiện được định hướng đào tạo (định hướng ứng dụng), đáp ứng nhu cầu của giới tuyển dụng và các bên liên quan.*
- *Gắn kết với tầm nhìn, sứ mạng và chiến lược phát triển Trường, nhu cầu xã hội; phù hợp với mục tiêu của giáo dục đại học theo Luật giáo dục đại học và Khung trình độ quốc gia Việt Nam.*

Rất sát MT, tầm bao phủ hợp sức một chuẩn mực của ngành, định hướng đào tạo và phù hợp định hướng ứng dụng

2. Về chuẩn đầu ra :

Yêu cầu: Chuẩn đầu ra của CTĐT phải:

- Rõ ràng và thiết thực, thể hiện kết quả học tập mà người tốt nghiệp cần đạt được về hiểu biết chung và năng lực cốt lõi ở trình độ đại học, những yêu cầu riêng của lĩnh vực và ngành đào tạo.
- Phải đo lường, đánh giá được theo các cấp độ tư duy làm căn cứ thiết kế, thực hiện và cải tiến nội dung và phương pháp giảng dạy ; kiểm tra, đánh giá kết quả học tập và cấp văn bằng cho người học.
- Phải nhất quán với mục tiêu của CTĐT, thể hiện được sự đóng góp rõ nét đồng thời phản ánh được những yêu cầu mang tính đại diện cao của giới tuyển dụng và các bên liên quan khác.
- Phải chỉ rõ bậc, trình độ cụ thể và đáp ứng chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm, năng lực cần thiết theo quy định cho bậc trình độ tương ứng theo Khung trình độ quốc gia Việt Nam.
- Phải đảm bảo tính liên thông với trình độ cao hơn (nếu có), đồng thời tạo điều kiện liên thông ngang giữa các chương trình có cùng trình độ đào tạo, nhất là những chương trình có cùng nhóm ngành hoặc cùng lĩnh vực.
- Phải cụ thể hóa một cách đầy đủ và rõ nét trong chuẩn đầu ra của các học phần và thành phần trong chương trình đào tạo, đồng thời thực hiện một cách có hệ thống thông qua liên kết giữa các học phần và thành phần.
- Phải đảm bảo tính khả thi, phù hợp với khối lượng của chương trình để phần lớn người học đã đáp ứng chuẩn đầu vào có khả năng hoàn thành CTĐT theo thời gian tiêu chuẩn.

Rất rất OK, phát đo lường được

3. Về cấu trúc và nội dung của chương trình đào tạo:

Yêu cầu: Chuẩn đầu ra của CTĐT phải:

- Có khối lượng tối thiểu 120 tín chỉ.
- Giáo dục đại cương bắt buộc gồm các môn lý luận chính trị, pháp luật, giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng – an ninh theo quy định hiện hành.
- Phải thể hiện rõ vai trò của từng thành phần, học phần, sự liên kết logic và bổ trợ lẫn nhau giữa các thành phần, học phần đảm bảo thực hiện mục tiêu, yêu cầu tổng thể của chương trình đào tạo.
- Phải thể hiện rõ đặc điểm và yêu cầu chung về chuyên môn, nghề nghiệp trong lĩnh vực, nhóm ngành ở trình độ đào tạo, tạo điều kiện để liên thông giữa các ngành và trình độ đào tạo; đồng thời thể hiện đặc điểm và yêu cầu riêng của ngành đào tạo.
- Phải quy định rõ ràng thành phần chính yếu bắt buộc đối với tất cả người học; đồng thời đưa ra các thành phần bổ trợ, tự chọn để người học lựa chọn học theo phù hợp với định hướng nghề nghiệp của bản thân.
- Phải định hướng cho người học đồng thời đảm bảo tính mềm dẻo, tạo điều kiện cho người học xây dựng kế hoạch học tập cá nhân theo tiến độ và trình độ phù hợp với năng lực và điều kiện của bản thân.
- Mỗi thành phần, học phần của chương trình đào tạo phải quy định mục tiêu, yêu cầu đầu vào, đầu ra, số tín chỉ, nội dung, đặc điểm chuyên môn ; đóng góp rõ nét trong thực hiện mục tiêu và chuẩn đầu ra của CTĐT.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

5. Về mức độ đáp ứng yêu cầu của quy chế đào tạo và các quy định liên quan khác

.....

.....

.....

.....

.....

.....

6. Ý kiến khác

Yêu cầu giải bài thêm về chuẩn bị cho những
lịch học mới: trường, tài liệu, giáo trình, TTK,
giảng viên, phòng thực hành, ...
Ngoài chương trình chính, đưa nên thi cử các
khóa học để đáp ứng theo nhu cầu.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

7. **Kết luận** (thông qua CTĐT không cần chỉnh sửa, hoặc thông qua CTĐT có chỉnh sửa theo góp ý, hoặc không thông qua CTĐT có nêu lý do cụ thể)

.....*Thông qua CTĐT có chỉnh sửa theo nội dung*
.....*góp ý*.....
.....
.....
.....
.....
.....

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 02 năm 2023

Người nhận xét
(ký và ghi rõ họ tên)

[Signature]
.....
Phạm Tiên Đạt



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

KẾT LUẬN TẠI CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG KHOA HỌC VÀ ĐÀO TẠO

Vào lúc 8g00, ngày 22 tháng 2 năm 2023 tại Phòng A113, 778 Nguyễn Kiệm, Phường 4, quận Phú Nhuận, TP.HCM, Hội đồng Khoa học và Đào tạo đã tiến hành cuộc họp Hội đồng Khoa học và Đào tạo.

Thành phần buổi họp gồm:

- Tổng số thành viên Hội đồng: 25 người
- Số thành viên có mặt: 18/25
- Số thành viên vắng mặt có lý do: 07/25

Nội dung buổi họp:

Thầy PGS.TS Phạm Tiến Đạt, chủ tịch hội đồng thông qua chương trình làm việc của HĐKH gồm:

1. Thông qua danh sách xét cấp bằng tiến sĩ.
2. Cho ý kiến về việc cơ cấu lại các bộ môn thuộc khoa
3. Thông qua định hướng nghiên cứu của Trường giai đoạn 2023-2025
4. Thẩm định đề án mở ngành trình độ thạc sĩ Marketing
5. Thông qua chương trình đào tạo và thẩm định đề án mở ngành trình độ đại học Công nghệ tài chính
6. Thông qua chương trình đào tạo cử nhân tài năng ngành TCNH. Chuyên ngành tài chính

Các thành viên hội đồng trao đổi thảo luận các nội dung trên và đi đến kết luận như sau:

(1) Thông qua danh sách xét cấp bằng tiến sĩ.

100% thành viên dự họp đồng ý xét cấp bằng tiến sĩ cho 03 nghiên cứu sinh:

Nguyễn Thị Kim Chi

Phạm Đức Huy

Bùi Đỗ Phúc Quyên

(2) Cho ý kiến về việc cơ cấu lại các bộ môn thuộc khoa

100% thành viên dự họp đồng ý cơ cấu lại các bộ môn trực thuộc khoa với các tiêu chí:

- + Số lượng tối thiểu: 7 giảng viên/Bộ môn
- + Rà soát lại các học phần của CTĐT đảm bảo các học phần phải được quản lý đúng chuyên môn của các Khoa phụ trách.

(3) Thông qua định hướng nghiên cứu của Trường giai đoạn 2023 - 2025

100% thành viên dự họp đồng ý thông qua dự thảo định hướng nghiên cứu của UFM giai đoạn 2023-2025.



(4) Thẩm định đề án mở ngành trình độ thạc sĩ Marketing

100% thành viên dự họp đánh giá đề án mở ngành trình độ thạc sĩ Marketing đáp ứng cơ bản các yêu cầu và có chỉnh sửa, nội dung góp ý chỉnh sửa:

- Làm nổi bật sự cần thiết đề xuất thí điểm mở ngành.
- Rà soát lại danh sách thỉnh giảng và hướng dẫn luận văn/đề án.
- Hợp đồng ký kết hợp tác doanh nghiệp.
- Hoàn thiện các mẫu biểu đáp ứng TT02/2021.
- Rà soát các lỗi kỹ thuật, lỗi trình bày trong đề án.

(5) Thông qua chương trình đào tạo và thẩm định đề án mở ngành trình độ đại học Công nghệ tài chính

100% thành viên dự họp đánh giá đề án mở ngành trình độ đại học Công nghệ tài chính đáp ứng cơ bản các yêu cầu và có chỉnh sửa, nội dung góp ý chỉnh sửa:

- Làm rõ hơn việc mở ngành là phù hợp với định hướng phát triển trường.
- Hợp đồng ký kết hợp tác doanh nghiệp.
- Hoàn thiện các mẫu biểu đáp ứng TT02/2021.
- Rà soát các lỗi kỹ thuật, lỗi trình bày trong đề án.

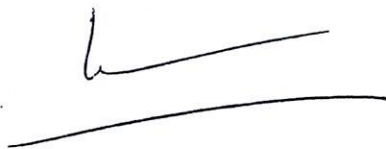
(6) Thông qua chương trình đào tạo cử nhân tài năng ngành TCNH. Chuyên ngành tài chính

100% thành viên dự họp đồng ý thông qua CTĐT cử nhân tài năng chuyên ngành tài chính có chỉnh sửa, nội dung góp ý chỉnh sửa:

- Rà soát lại về định hướng ứng dụng.
- Rà soát lại các CĐR các học phần đáp ứng CĐR CTĐT.
- Rà soát mô tả học phần đảm bảo tính thống nhất, đầy đủ.
- Rà soát các lỗi kỹ thuật, lỗi trình bày trong toàn bộ CTĐT.

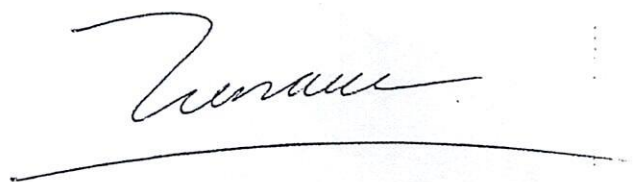
Cuộc họp kết thúc lúc 12h00 cùng ngày./.

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG

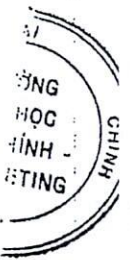


PGS.TS Phan Thị Hằng Nga

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



PGS.TS Phạm Tiến Đạt

**Nơi nhận:**

- Ban Giám hiệu (để biết);
- Các đơn vị thuộc Trường;
- Lưu: VT, QLKH.